

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 308 /UBND

V/v Công bố kết quả bộ chỉ số
phục vụ người dân, doanh nghiệp
trên địa bàn thành phố Tây Ninh
tháng 02/2023

TP. Tây Ninh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Trưởng các cơ quan chuyên môn thành phố;
- Chủ tịch UBND phường, xã thành phố.

Căn cứ Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn thành phố Tây Ninh;

Căn cứ kết quả đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cổng Dịch vụ công Quốc gia (tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>) và quá trình triển khai thực hiện tại bộ phận một cửa hai cấp trên địa bàn thành phố trong tháng 02 năm 2023. UBND thành phố công bố kết quả đạt được như sau:

Tổng số điểm của các cơ quan chuyên môn thành phố đạt: 58,6/100 điểm (tăng 0,9 điểm so với tháng 01/2023). Một số lĩnh vực ở một số đơn vị đạt kết quả thấp như tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử (Phường 1 đạt 2,78%); Tỷ lệ hồ sơ phát sinh phí, lệ phí thanh toán trực tuyến (phường 3 đạt 3/49 hồ sơ); Số lượng hồ sơ giải quyết quá hạn còn nhiều (76 hồ sơ).

Đối với UBND các phường, xã số điểm đạt được ở mức trung bình thấp (cao nhất là xã Tân Bình 63,01/100 điểm và thấp nhất là xã Bình Minh với 54,67 điểm). Trong tháng 02 có sự biến động điểm đánh giá giữa các đơn vị. Hầu hết, các đơn vị có điểm đánh giá đều tăng so với tháng 01. Tuy nhiên có 02 đơn vị giảm điểm (xã Thạnh Tân đạt 55,55 điểm, giảm 8,54 điểm; xã Bình Minh đạt 54,67 điểm, giảm 1,15 điểm).

Hiện nay, vẫn còn nhiều tiêu chí điểm rất thấp như công khai minh bạch; dịch vụ công trực tuyến; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử; chứng thực điện tử... (Phụ lục chi tiết kèm theo)

Từ kết quả đó, để cải thiện điểm chỉ số trong thời gian tới, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và Chủ tịch UBND các phường, xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đảm bảo đầy đủ thành phần, số lượng hồ sơ theo quy định.

- Thực hiện số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Việc xử lý hồ sơ trên phần mềm phải đảm bảo đúng quy trình tiếp nhận và giải quyết theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến đối với những hồ sơ phát sinh phí lệ phí.

- Phòng Tư pháp thành phố và UBND các phường, xã tăng cường thực hiện chứng thực bản sao điện tử, đảm bảo 50% số lượng hồ sơ theo quy định.

Trên đây là kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tháng 02 năm 2023 trên địa bàn thành phố Tây Ninh. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND các phường, xã nghiêm túc chỉ đạo thực hiện theo tinh thần nội dung công văn này. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT, PNV TP.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Hiếu

Phụ lục
MỘT SỐ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN TRONG BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP
CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THÀNH PHỐ VÀ PHƯỜNG, XÃ TRONG THÁNG 01 NĂM 2023
(Kèm theo Công văn số 14/UBND ngày 6 tháng 3 năm 2023 của UBND thành phố)



STT	Tên đơn vị	Mã định danh	Tổng số hồ sơ nhận trong tháng	Tổng số hồ sơ thông báo xử lý quá hạn	Tổng số hồ sơ xử lý quá hạn trên MCĐT	Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến (%)	Mức độ hài lòng (%)	Kết quả số hóa hồ sơ			Thanh toán trực tuyến (Hồ sơ)	Điểm đánh giá (Tổng điểm 100)	Điểm so với tháng trước
								Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử (%)	Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (%)	Số lượng hồ sơ cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử bảo sao từ bản chính			
1	Cơ quan chuyên môn thành phố	000.00.30.H53	454	57	4	91,48	100	64,02	80	246	284	58,58	+ 1,70
2	UBND Phường 1	000.20.30.H53	365	0	0	100	100	2,78	100	1546	346	56,07	+ 0,19
3	UBND Phường 2	000.21.30.H53	144	6	0	75	100	78,06	74,75	1064	134	60,22	+ 2,79
4	UBND Phường 3	000.22.30.H53	49	2	0	100	100	74,6	100	378	3	62,57	+ 1,58
5	UBND Phường IV	000.23.30.H53	77	2	0	100	100	44	100	375	53	58,55	+ 4,57
6	UBND Phường Hiệp Ninh	000.25.30.H53	134	0	0	84,62	100	68,49	83,56	112	131	58,81	+ 4,99

7	UBND Phường Ninh Thạnh	000.27.30.H53	269	2	0	96,35	100	48,85	96,18	954	120	60,31	+ 4,23
8	UBND Phường Ninh Sơn	000.26.30.H53	371	5	0	67,51	100	69,54	70,20	890	193	61,12	+ 3,40
9	UBND xã Bình Minh	000.24.30.H53	179	2	0	100	100	0	100	468	179	54,67	- 1,15
10	UBND xã Tân Bình	000.28.30.H53	100	0	0	74,6	100	84,62	70,37	166	60	63,01	+ 6,09
11	UBND xã Thạnh Tân	000.29.30.H53	44	0	0	100	100	0	100	355	40	55,55	- 8,54

